TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 107/2023/QĐHG - HNGĐ	*Tiền Hải, ngày 11 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI

Thẩm phán ra Quyết định: Bà Nguyễn Thị Nhi.

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa:

1. Chị Lê Thị Vân A, sinh năm 2000
2. Anh Trương Văn S, sinh năm 1999

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với nhà Nhà nước hoặc các cơ quan, tổ chức cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa: Chị Lê Thị Vân A và anh Trương Văn S.

2. Công nhận kết quả hỏa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho chị Lê Thị Vân A và anh Trương Văn S được thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Giao cho anh Trương Văn S trực tiếp nuôi con chung Trương Tiểu N, sinh ngày 29/01/2018. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết, khi nào đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ, việc dân sự khác.

Chị Lê Thị Vân A có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung và được quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án Dân sự.

4. Các bên liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc biết được Quyết định.

5. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải có quyền kiến nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- THADS huyện Tiền Hải;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Phòng KT- Tòa án tỉnh;
- Lưu.

Nguyễn Thị Nhi